

Bản án số: 03/2024/HS-PT
Ngày 09-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Huy Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương;

Bà Nguyễn Thị Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 236/2023/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Tổng Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo Tổng Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 331/2023/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Tổng Văn Đ sinh năm 1981 tại tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: số A, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; con ông Tổng Văn Đ1 và bà Tổng Thị M; bị cáo có vợ và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 04 tháng 4 năm 2014, bị Tòa án nhân dân quận (nay là thành phố) T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2014/HSST, đóng án phí ngày 05 tháng 01 năm 2016; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 đến ngày 06 tháng 7 năm 2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Ngọc Đ2, là Luật sư Công ty L - Chi nhánh B, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn D, Nguyễn Quang T, Tống Văn Đ và Lê Mạnh C là bạn bè quen biết nhau. Khoảng 11 giờ ngày 01 tháng 7 năm 2023, Nguyễn Quang T, Tống Văn Đ đến nhà của Nguyễn Tuấn D tại đường V, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương chơi. Tại đây, T, Đ và D rủ nhau đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý và rủ nhau lên phòng ngủ trên lầu 1 để chơi bài. Cách thức chơi như sau: bộ bài được chia làm 04 tụ, người chia bài được 10 lá bài, 03 tụ còn lại có 09 lá bài, người chia bài được đánh trước 01 lá cho người kế bên (theo chiều kim đồng hồ) để người này bốc lá bài đó hoặc bốc một lá bài khác trong xấp bài còn dư để ở giữa sòng nhằm mục đích tạo thành phỏm (phỏm là 03 lá bài trở lên cùng số hoặc sảnh 03 lá trở lên cùng nước) và tiếp tục đánh 01 lá cho người kế bên tiếp theo, người ngồi kế bên thao tác tương tự vòng quanh cho đến khi hết xấp bài ở giữa sòng thì bỏ bài ra để so sánh, các điểm trong phỏm không tính mà tính điểm các lá bài không tạo phỏm được, ít điểm nhất sẽ về tới nhất, ít điểm nhì sẽ về tới nhì, ít điểm thứ 3 sẽ về thứ 3 (thua nhì), nhiều điểm nhất là thứ 4 (thua nhất). Ai thắng nhất được người tới nhì chung 100.000 đồng, được người thứ ba (thua nhì) chung 200.000 đồng, được người thứ tư chung 300.000 đồng. Trường hợp có người có 03 phỏm (tức là ù) thì được mỗi người còn lại chung 400.000 đồng, nếu người không có phỏm nào (cháy) thì chung cho người về nhất 300.000 đồng.

Cả nhóm chơi bài thắng thua bằng tiền được khoảng 30 phút, Lê Mạnh C đến nhà của D chơi thì nhìn thấy T, Đ và D đang đánh bài thắng thua bằng tiền nên cùng vào tham gia chơi. Lúc này, D có việc nên không tham gia chơi, C tham gia chơi thắng thua bằng tiền với T và Đ. Sau đó, khoảng 30 phút C có việc cá nhân nên ra về, T, Đ và D tiếp tục chơi. Đến 15 giờ 15 phút cùng ngày, T, Đ và D bị Đ3 Công an thành phố D phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau:

Nguyễn Tuấn D là chủ nhà, sử dụng địa điểm nơi ở của mình để đánh bạc và sử dụng 6.000.000 đồng để đánh bạc.

Nguyễn Quang T mang theo và sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc.

Tống Văn Đ mang theo và sử dụng số tiền 2.000.000 đồng.

Lê Mạnh C mang theo và sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc.

Tổng số tiền các bị cáo Đ, T và C sử dụng để đánh bạc là 5.100.000 đồng và tổng số tiền các bị cáo Đ, T và D là 10.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 331/2023/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Tổng Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 đến ngày 06 tháng 7 năm 2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn D 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng, xử phạt bị cáo Lê Mạnh C 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, Tổng Văn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (chuyển sang hình phạt tiền hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc cho hưởng án treo). Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ là bị cáo có cha ông Tổng Văn Đ1 được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy nhiên, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là phù hợp, không nặng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đối với kháng cáo xin hưởng án treo, bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc khi có nhân thân xấu nên không đủ điều kiện hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: thống nhất tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ là bị cáo có cha là ông Tổng Văn Đ1 được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất đây là tình tiết giảm nhẹ mới, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là không phù hợp, bị cáo tuy đã bị kết án nhưng đã được xóa án tích từ lâu. Hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn nếu bắt bị cáo đi chấp hành án thì càng gặp nhiều khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo thực hiện trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố D, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ

thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ 00 phút đến 15 giờ 30 phút ngày 01 tháng 7 năm 2023 tại nhà của Nguyễn Tuấn D tại đường V, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Tuấn D, Tổng Văn Đ, Nguyễn Quang T và Lê Mạnh C thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi bài phỏm thắng thua bằng tiền với số tiền các bị cáo Đ, T và C sử dụng để đánh bạc là 5.100.000 đồng và tổng số tiền các bị cáo Đ, T và D là 10.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ là bị cáo có cha là ông Tổng Văn Đ1 được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là phù hợp, không nặng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đối với kháng cáo xin hưởng án treo, bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc khi có nhân thân xấu nên không đủ điều kiện hưởng án treo.

[5] Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[6] Hành vi của Nguyễn Tuấn D đồng ý dùng nhà của mình cho các con bạc đánh bạc là có dấu hiệu của tội “Gá bạc”, nhưng do quy mô không đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc” nên hành vi này được xác định là đồng phạm tội “Đánh bạc”. Ngoài ra, bản thân Nguyễn Tuấn D cùng tham gia đánh bạc với các con bạc khác nên tính chất, mức độ hành vi phạm tội của Nguyễn Tuấn D là nguy hiểm hơn các bị cáo khác trong vụ án nhưng Tòa cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tiền đối với Nguyễn Tuấn D là không phù hợp và chưa nghiêm. Do Nguyễn Tuấn D không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không làm xấu đi tình trạng của Nguyễn Tuấn D.

[7] Quan điểm bào chữa của người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm cho bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, việc đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo là không có cơ sở chấp nhận.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 331/2023/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Tổng Văn Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 đến ngày 06 tháng 7 năm 2023.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Tổng Văn Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.